TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày: 04-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Phúc Ân và ông Đới Văn Trinh.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông Chu Văn Thi- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở TAND thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25B/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1999 tại huyện K, tỉnh Hải Dương.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Lê Thị H;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1989.

Trú tại: số 14, ngõ 3, đường Th, khu dân cư T1, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- *Người làm chứng*: Anh Trần Văn Th, sinh năm 1985.

Trú tại: số 14, ngõ 3, đường T, khu dân cư T1, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 01 năm 2020, Nguyễn Thị Lan H đến quán *"Girl Boy"* ở đường Nguyễn Thị D, khu dân cư T2, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương do anh Trần Văn Th làm chủ để bán quần áo thuê cho anh Th. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, anh Th bảo H đến làm việc tại quán *"Shop Like"* ở đường T, khu dân cư T1, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương do vợ của anh Th là chị Hoàng Thị N quản lý. Trong quá trình gấp quần áo ở gần cửa quán, H nhìn thấy chiếc ví màu đen có quai đeo để ở trong túi quần áo của con chị N được phủ chiếc khăn tắm phía trên nhưng vẫn còn thò ra một nửa nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong ví. Khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày khi thấy chị N đi khỏi quán, H đã tiến lại gần, thò tay vào trong túi rồi kéo khóa ví lấy số tiền ở ngăn ngoài cùng ra cất vào trong túi quần phía sau bên trái của mình. Sau đó, H đi vào trong kho quần áo cất giấu tiền ở phía dưới chồng quần áo trong kho. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, chị N thấy túi quần áo của con chị có dấu hiệu bị lục soát, nên chị N kiểm tra phát hiện bị mất số tiền 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)* để ở trong ví. Sau khi phát hiện bị mất tiền, chị N đã đi tìm xung quanh nhưng không thấy. Chị N có hỏi H nhưng H không thừa nhận. Chị N và anh Th đã đi sang quán nhà anh T gần đó để xem nhờ camera thì phát hiện người lấy trộm tiền chính là H. Chị N quay về hỏi lại H có lấy tiền không. Do biết chị N đã đi xem camera nên H đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình. H đi vào trong kho quần áo lấy số tiền 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)* trả lại cho chị N.

Tại Cáo trạng số: 22/CT-VKS-CL ngày 16/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Lan H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và xin được hưởng mức án thấp nhất.

Chị N đã nhận lại đầy đủ số tiền 2.500.000 đồng, không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự. Đề nghị xử phạt bị cáo đúng theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Lan H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, khoản 1 và khoản 5 Điều 65, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Lan H từ 7 tháng đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hương cho UBND xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Lan H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 06/01/2020, tại quán "Shop Like" của chị Hàng Thị N ở đường T, khu dân cư T1, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị Lan H đã lén lút lấy của chị N số tiền 2.500.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi thực hiện của mình là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt số tiền 2.500.000, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản là khách thể được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật

hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Để có căn cứ áp dụng hình phạt, HĐXX cần đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã đóng góp 1.000.000 đồng ủng hộ Quỹ phòng chống dịch bệnh Covid 19 xã N, huyện K nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo H là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, mang tính chất cơ hội, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và đang là sinh viên nên không cần thiết phải buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương, ấn định thời gian thử thách cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và để tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục học tập.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là sinh viên, không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị N đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, khoản 1 và khoản 5 Điều 65, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị Lan H phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Lan H **7 (*bẩy*)** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **14** tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 04-5-2020.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Lan H cho UBND xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Lan H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Hà